

Quận 3, ngày 13 tháng 9 năm 2024

QUY CHẾ

Tổ chức kiểm tra – đánh giá học sinh trung học từ năm 2024 - 2025
(Ban hành kèm theo quyết định số 108 /QĐ – BD, ngày 13 tháng 9 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường THCS Bạch Đằng)

CHƯƠNG I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng.

- Quy chế này quy định về tổ chức, hình thức tổ chức, và trách nhiệm của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong công tác kiểm tra và đánh giá học sinh; thực hiện công bằng, khách quan và hiệu quả để đánh giá tiến bộ và kết quả học tập của học sinh.
- Quy chế này áp dụng cho toàn bộ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh tại Trường THCS Bạch Đằng. Mọi thành viên trong nhà trường thực hiện nghiêm túc qui chế tổ chức kiểm tra – đánh giá học sinh trung học từ năm 2024 - 2025

Điều 2. Mục đích - Yêu cầu

1. Mục đích

- Áp dụng thống nhất các quy định về tổ chức kiểm tra, đánh giá học sinh của giáo viên trong trường, tạo thuận lợi cho tổ chuyên môn và cán bộ quản lý trong việc quản lý, chỉ đạo và thực hiện công tác chuyên môn.
- Đánh giá kết quả học tập, rèn luyện, sự tiến bộ của học sinh; coi trọng việc động viên, khuyến khích, sự cố gắng trong rèn luyện và học tập của học sinh.
- Làm cơ sở cho việc rút kinh nghiệm, điều chỉnh công tác điều hành quản lý, chỉ đạo của lãnh đạo nhà trường và tiếp tục đổi mới phương pháp, nâng cao chất lượng dạy học của giáo viên bộ môn, tổ chuyên môn.

2. Yêu cầu

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá căn cứ trên Kế hoạch, quy chế kiểm tra, đánh giá của nhà trường và tổ/nhóm chuyên môn, phân công giáo viên xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá cho các lớp, khối lớp được phụ trách. Công khai cho học sinh số lần, số điểm, hình thức kiểm tra, đánh giá thường xuyên và định kì; cách thức chọn lựa kết quả kiểm tra, đánh giá đối với những kiểm tra, đánh giá thường xuyên thực hiện nhiều lần trước khi tổ chức kiểm tra, đánh giá.

+ Kiểm tra đánh giá học sinh phải được thực hiện công bằng, minh bạch và đúng quy định. Hiệu trưởng tăng cường giám sát trong công tác kiểm tra đánh giá học sinh;

thực hiện công tác kiểm tra nội bộ nhà trường đối với hoạt động kiểm tra, đánh giá để điều chỉnh kịp thời các sai sót.

- + Giáo viên công khai kế hoạch, tiêu chí kiểm tra đánh giá cho học sinh; tổ chức thực hiện kiểm tra, đánh giá học sinh đảm bảo công bằng, khách quan và đúng quy định.
- Đánh giá căn cứ vào yêu cầu cần đạt được qui định trong Chương trình GDPT 2018.
- Đánh giá bảo đảm tính chính xác, toàn diện, công bằng, trung thực, khách quan.
- Đánh giá bằng nhiều phương pháp, hình thức, kỹ thuật và công cụ khác nhau; kết hợp giữa đánh giá thường xuyên và định kỳ.
- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức, quản lý và thực hiện kiểm tra, đánh giá học sinh.

Điều 3. Cơ sở pháp lý

1. Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;
2. Thông tư số 22/ 2021/ TT- BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Qui định đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông;
3. Quyết định số 3089 /QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;
4. Công văn số 4977/SGDĐT-GDTrH ngày 13 tháng 8 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về việc hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024 - 2025;
5. Công văn số 5058/SGDĐT-GDTrH ngày 15 tháng 8 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về việc hướng dẫn tổ chức, kiểm tra đánh giá học sinh trung học từ năm 2024-2025;
6. Phương hướng nhiệm vụ năm học 2024-2025 của Phòng giáo dục và Đào tạo Quận 3

CHƯƠNG II

KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

Điều 4. Các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

1. Thực hiện việc đánh giá học sinh trung học cơ sở theo quy định; xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu

cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung tinh giản theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

2. Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Khuyến khích các nhà trường xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh. Đối với môn Ngữ văn, thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT. Đối với môn Lịch sử, Địa lí, Lịch sử và Địa lí tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ, bản đồ, câu hỏi mở nhằm tạo điều kiện cho học sinh biểu đạt chính kiến của mình, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ một cách máy móc.

3. Thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến khi đảm bảo đủ các điều kiện theo quy định Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở GDPT và cơ sở giáo dục thường xuyên; bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh.

Tổ chức kiểm tra, đánh giá trực tuyến có thể được áp dụng trong các trường hợp sau:

- a. Do những điều kiện khách quan như thiên tai, dịch bệnh khiến việc tổ chức kiểm tra trực tiếp không khả thi.
- b. Nhà trường chủ động thực hiện chuyển đổi số trong kiểm tra, đánh giá học sinh để đáp ứng yêu cầu và điều kiện hiện nay (công nghệ 4.0).

Tổ chức kiểm tra, đánh giá trực tuyến thực hiện có kế hoạch, thực hiện theo quy định về tổ chức kiểm tra, đánh giá trực tuyến.

4. Các Tổ/nhóm chuyên môn thường xuyên tổ chức sinh hoạt chuyên môn, trao đổi kinh nghiệm trong thực hiện kiểm tra, đánh giá; tăng cường sử dụng hệ thống quản lý học tập (LMS), học liệu số để xây dựng các khóa học, chủ đề học tập nhằm phát huy khả năng tự học, học theo hướng dẫn cho học sinh. Khuyến khích các Tổ/nhóm chuyên môn thảo luận, phối hợp xây dựng kế hoạch bài dạy để giáo viên phụ trách lớp tham khảo khi thực hiện các nội dung dạy học trên hệ thống quản lý LMS có kết hợp kiểm tra, đánh giá thường xuyên để quá trình học tập cho học sinh trên internet được hiệu quả.

Điều 5. Hình thức và các loại bài kiểm tra, đánh giá

1. Hình thức đánh giá

- a. Đánh giá bằng nhận xét kết quả học tập đối với các môn học: Giáo dục thể chất, Nghệ thuật, Âm nhạc, Mỹ thuật, Nội dung giáo dục của địa phương, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; kết quả học tập theo môn học được đánh giá bằng nhận xét theo 01 trong 02 mức: Đạt, Chưa đạt.
- b. Đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số đối với các môn học còn lại trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CT GDPT 2018); kết quả học tập theo môn học được đánh giá bằng điểm số theo thang điểm 10, nếu sử dụng thang điểm khác thì phải quy đổi về thang điểm 10. Điểm đánh giá là số nguyên hoặc số thập phân được lấy đến chữ số thập phân thứ nhất sau khi làm tròn số.

2. Các loại bài kiểm tra, đánh giá

a. Kiểm tra, đánh giá thường xuyên

- Kiểm tra, đánh giá thường xuyên được thực hiện trong quá trình dạy học và giáo dục, nhằm đánh giá quá trình và kết quả thực hiện các nhiệm vụ học tập, rèn luyện của học sinh theo chương trình môn học, hoạt động giáo dục trong CT GDPT 2018.
- Kiểm tra, đánh giá thường xuyên được thực hiện theo hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến thông qua: hỏi - đáp, viết, thuyết trình, thực hành, thí nghiệm, sản phẩm học tập.
- Đối với một môn học, mỗi học sinh được kiểm tra, đánh giá nhiều lần, trong đó chọn một số lần kiểm tra, đánh giá phù hợp với tiến trình dạy học theo kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn, ghi kết quả đánh giá vào sổ theo dõi và đánh giá học sinh (theo lớp học) để sử dụng trong việc đánh giá kết quả học tập môn học như sau:
 - + Đối với môn học đánh giá bằng nhận xét (không bao gồm cụm chuyên đề học tập): mỗi học kì chọn 02 lần.
 - + Đối với môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số (không bao gồm cụm chuyên đề học tập), chọn số điểm đánh giá thường xuyên theo đúng quy định.

Môn học có 35 tiết/năm học: 02 ĐĐGtx.

Môn học có trên 35 tiết/năm học đến 70 tiết/năm học: 03 ĐĐGtx.

Môn học có trên 70 tiết/năm học: 04 ĐĐGtx.

b. Kiểm tra, đánh giá định kì

- Đánh giá định kì gồm đánh giá giữa kì và đánh giá cuối kì, được thực hiện thông qua: bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính), bài thực hành, dự án học tập.
- + Thời gian làm bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính) đối với môn học (không bao gồm cụm chuyên đề học tập) có từ 70 tiết/năm học trở xuống là 45 phút, đối với môn

học (không bao gồm cụm chuyên đề học tập) có trên 70 tiết/năm học từ 60 phút đến 90 phút (thời lượng kiểm tra sẽ do Hiệu trưởng thống nhất với tổ bộ môn và quyết định)

+ Đối với bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính) đánh giá bằng điểm số, đề kiểm tra được xây dựng dựa trên ma trận, đặc tả của đề kiểm tra, đáp ứng theo yêu cầu cần đạt của môn học được quy định trong CT GDPT 2018.

+ Đối với bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính) đánh giá bằng nhận xét, bài thực hành, dự án học tập, phải có hướng dẫn và tiêu chí đánh giá theo yêu cầu cần đạt của môn học được quy định trong CT GDPT 2018 trước khi thực hiện.

- Trong mỗi học kì, mỗi môn học đánh giá bằng nhận xét có 01 lần đánh giá giữa kì và 01 lần đánh giá cuối kì.

- Trong mỗi học kì, mỗi môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số có 01 điểm đánh giá giữa kì và 01 điểm đánh giá cuối kì.

- Những học sinh không tham gia kiểm tra, đánh giá đủ số lần theo quy định nếu có lí do bất khả kháng thì được kiểm tra, đánh giá bổ sung với yêu cầu cần đạt tương đương với lần kiểm tra, đánh giá còn thiếu. Việc kiểm tra, đánh giá bổ sung được thực hiện theo từng học kì.

- Trường hợp học sinh không tham gia kiểm tra, đánh giá bổ sung theo quy định thì được đánh giá mức Chưa đạt hoặc nhận 0 (không) điểm đối với lần kiểm tra, đánh giá còn thiếu.

c. Rèn luyện, kiểm tra, đánh giá lại các môn học trong kì nghỉ hè

Học sinh có kết quả rèn luyện cả năm học được đánh giá mức Chưa đạt thì phải rèn luyện trong kì nghỉ hè, hình thức rèn luyện do hiệu trưởng quy định. Căn cứ vào hình thức rèn luyện trong kì nghỉ hè, giáo viên chủ nhiệm giao nhiệm vụ rèn luyện trong kì nghỉ hè cho học sinh và thông báo đến cha mẹ học sinh. Cuối kì nghỉ hè, nếu nhiệm vụ rèn luyện được giáo viên chủ nhiệm đánh giá đã hoàn thành (có báo cáo về quá trình và kết quả thực hiện nhiệm vụ rèn luyện có chữ kí xác nhận của cha mẹ học sinh) thì giáo viên chủ nhiệm đề nghị Hiệu trưởng cho đánh giá lại kết quả rèn luyện cả năm học của học sinh.

Đối với những học sinh chưa đủ điều kiện được lên lớp nhưng có kết quả rèn luyện cả năm học được đánh giá từ mức Đạt trở lên, kết quả học tập cả năm học được đánh giá mức Chưa đạt thì được đánh giá lại kết quả học tập các môn học được đánh giá mức Chưa đạt (đối với môn học đánh giá bằng nhận xét) và các môn học có ĐTBmôn dưới 5,0 điểm (đối với môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số).

Điều 6. Tổ chức kiểm tra, đánh giá định kì

1. Tổ chức các kì kiểm tra, đánh giá định kì nghiêm túc, đúng quy định, đúng lịch kiểm tra thống nhất, đúng thời lượng quy định, đúng nội dung và hình thức theo yêu cầu; đảm bảo

kiểm tra được mục tiêu đánh giá được năng lực toàn diện của học sinh. Trước khi kiểm tra đánh giá, giáo viên và nhà trường cần xác định được mục tiêu năng lực cần kiểm tra đánh giá, đảm bảo phù hợp mục tiêu giáo dục của nhà trường và của môn học hoặc hoạt động giáo dục. Xác định hình thức kiểm tra, đánh giá phải đáp ứng được yêu cầu về phát triển năng lực của học sinh.

2. Căn cứ chuẩn kiến thức, kỹ năng trong chương trình và hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung giáo dục phổ thông của Bộ GDĐT, không kiểm tra những nội dung vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông; không kiểm tra đối với các nội dung phải thực hiện tinh giản và các nội dung hướng dẫn học sinh tự học, tự làm, tự thực hiện, không yêu cầu, những nội dung yêu cầu học sinh thực hành, thí nghiệm.

3. Nội dung đề kiểm tra được xây dựng dựa trên ma trận đặc tả của đề kiểm tra, đáp ứng theo yêu cầu cần đạt của môn học được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông.

4. Hình thức, cấu trúc đề kiểm tra (tự luận, trắc nghiệm, trắc nghiệm kết hợp tự luận, tỉ lệ các mức độ câu hỏi, ...) do Hiệu trưởng quyết định sau khi họp thống nhất với Tổ chuyên môn; đảm bảo được đánh giá, phân loại học sinh theo quy định của thông tư 22/2021/TT-BGDĐT và theo quy chế kiểm tra đánh giá của nhà trường. Đồng thời, tổ/ nhóm chuyên môn thực hiện theo hướng dẫn, chỉ đạo của Phòng giáo dục và Đào tạo, Hội đồng bộ môn Quận.

5. Thời gian kiểm tra định kì của năm học 2024-2025

+ Giữa kì 1: Sau tuần thứ 8 của học kì 1.

+ Cuối kì 1: Thời điểm hoàn thành 04/01/2025. Thực hiện theo lịch kiểm tra của Phòng giáo dục và Đào tạo.

+ Giữa kì 2: Sau tuần thứ 7 của học kì 2.

+ Cuối kì 2: Thời điểm hoàn thành ngày 17/5/2025. Thực hiện theo lịch kiểm tra của Phòng giáo dục và Đào tạo.

- Đối với các môn học, hoạt động giáo dục có tiến trình dạy học khác với tiến trình chung, tiến độ thực hiện kiểm tra đánh giá giữa kì, cuối kì được nhà trường xây dựng đảm bảo phù hợp với tiến trình dạy học của môn học, hoạt động giáo dục được quy định trong chương trình đồng thời đảm bảo thời điểm hoàn thành theo quyết định 3089 /QĐ-UBND

Điều 7. Một số yêu cầu về kiểm tra đánh giá

1. Nội dung đề KT phải có tính phân hóa đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng hướng tới việc phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Đối với các bài KT định kỳ trên 45 phút cần đảm bảo 4 mức độ yêu cầu (nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao) của mỗi loại câu hỏi/bài tập để kiểm tra, đánh giá năng lực và phẩm chất của học sinh trong dạy học;

xây dựng đề kiểm tra bao quát, thực tiễn, tiếp cận đánh giá năng lực học sinh, tăng dần các dạng câu hỏi vận dụng, câu hỏi liên hệ với việc giải quyết những vấn đề thực tiễn cuộc sống.

2. Các loại bài kiểm tra trong năm học của các môn học (KTTX, KTĐK), cần có kế hoạch thực hiện vừa đủ số cột bài kiểm tra theo qui định của từng môn học. (Thực hiện theo qui định số 1 cột điểm của Phòng giáo dục và Đào tạo Quận 3). Không kiểm tra liên tục, thường xuyên và không tăng số lượng bài kiểm tra quá mức qui định để tránh gây áp lực học tập căng thẳng lên học sinh. Nội dung và mức độ, độ dài của bài kiểm tra cần phù hợp với chương trình học và trình độ học sinh. Không kiểm tra, đánh giá những nội dung, bài tập, câu hỏi vượt quá mức độ cần đạt về kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục phổ thông 2018.

3. Chú trọng đánh giá thường xuyên với tất cả học sinh: đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kỹ thuật; báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video,...) về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập, giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra được qui định trong chương trình giáo dục phổ thông hiện hành.

4 Đảm bảo việc thiết kế, xây dựng ma trận đề kiểm tra đúng qui trình; xác định đúng các cấp độ tư duy: nhận biết, thông hiểu, vận dụng , vận dụng cao. Tiến hành xây dựng đề kiểm tra sau khi đã hoàn chỉnh ma trận đề.

Điều 8. Kết quả môn học và kết quả các môn học sau mỗi học kì, cả năm học

1. Đối với các môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số: nhận xét sự tiến bộ về thái độ, hành vi, kết quả học tập môn học sau mỗi học kì, cả năm học; tính điểm trung bình môn học và tính điểm trung bình các môn học sau mỗi học kì, cả năm học.

2. Đối với các môn học đánh giá bằng nhận xét: nhận xét môn học sau mỗi học kì, cả năm học theo hai mức: Đạt và Chưa đạt; nhận xét về năng khiếu (nếu có).

CHƯƠNG III

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN VÀ HỌC TẬP CỦA HỌC SINH

Điều 9. Đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh

Xem Điều 8 – Chương II của Thông tư số 22/ 2021/ TT- BGDDT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định đánh giá, xếp loại học sinh

trung học cơ sở và trung học phổ thông.

Điều 10. Đánh giá kết quả học tập của học sinh

Xem Điều 9 – Chương II của Thông tư số 22/ 2021/ TT- BGDDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông.

Điều 11. Đánh giá học sinh được miễn học phần thực hành môn Giáo dục thể chất

Xem Điều 10 – Chương II của Thông tư số 22/ 2021/ TT- BGDDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông.

Điều 12. Đối với học sinh khuyết tật học hòa nhập

Xem Điều 11 – Chương II của Thông tư số 22/ 2021/ TT- BGDDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông.

CHƯƠNG IV

SỬ DỤNG KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ

Điều 13. Được lên lớp, đánh giá lại trong kỳ nghỉ hè, không được lên lớp.

Xem Điều 12 – Chương III của Thông tư số 22/ 2021/ TT- BGDDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông.

Điều 14. Rèn luyện trong kỳ nghỉ hè

Xem Điều 13 – Chương III của Thông tư số 22/ 2021/ TT- BGDDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông.

Điều 15. Kiểm tra, đánh giá lại các môn học trong kỳ nghỉ hè

Xem Điều 14 – Chương III của Thông tư số 22/ 2021/ TT- BGDDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông.

CHƯƠNG V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Trách nhiệm của Hiệu trưởng

1. Xây dựng Quy chế. Hiệu trưởng Quyết định ban hành Quy chế; triển khai qui chế đến toàn thể CBQL-GV-NV và học sinh trong nhà trường.

2. Tổ chức thực hiện, thường xuyên kiểm tra việc thực hiện quy chế của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên. Điều chỉnh kịp thời để quy chế phù hợp với quy định của cấp trên và thực tiễn tại nhà trường; bổ sung các nội dung mới cho phù hợp khi có sự chỉ đạo mới của Lãnh đạo cấp trên và các ý kiến đóng góp hợp lý, đúng quy định của giáo viên.
3. Duyệt kế hoạch tổ chức kiểm tra, đánh giá học sinh của toàn trường; giao Phó hiệu trưởng xây dựng, phê duyệt đề kiểm tra và có trách nhiệm. Hiệu trưởng cùng với Phó hiệu trưởng duyệt đề kiểm tra và bảo mật đề.
4. Phân công cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá học sinh trong năm học 2024 - 2025.
5. Phân công Phó Hiệu trưởng hướng dẫn thực hiện, theo dõi việc thực hiện và báo cáo định kỳ cho Hiệu trưởng việc tổ chức thực hiện của giáo viên và Tổ chuyên môn. Kiểm tra giám sát việc thực hiện của các tổ, nhóm bộ môn trong việc xây dựng ma trận, đặc tả, soạn thảo đề theo Văn bản số 8773/BGDĐTGDTrH và theo yêu cầu cần đạt của môn học được qui định trong Chương trình đối với các môn học thuộc CT GDPT 2018.
6. Kiểm điểm, xử lý các trường hợp không chấp hành và thực hiện đúng theo quy chế tùy theo mức độ vi phạm.
7. Thực hiện kiểm tra cuối kì theo khung thời gian hướng dẫn của Sở GDĐT, PGDĐT.
8. Ra quyết định các Hội đồng trong các đợt kiểm tra tập trung định kỳ, kiểm tra cuối kỳ.

Điều 17. Trách nhiệm của các Phó Hiệu trưởng

Thực hiện theo sự phân công của Hiệu trưởng và chịu trách nhiệm công việc Hiệu trưởng phân công

1. Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn có trách nhiệm:

- a. Tổ chức kiểm tra, giám sát để đảm bảo giáo viên, nhân viên và học sinh thực hiện đúng quy chế này.
- b. Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá học sinh năm học toàn trường.

Duyệt kế hoạch kiểm tra, đánh giá định kì học sinh các tổ, nhóm.

Tổ chức và điều hành kiểm tra tập trung kiểm tra định kỳ các môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh đối với khối 6,7,8,9 và môn Khoa học tự nhiên đối với khối 8,9 (tùy theo tình hình thực tế của trường, học sinh trong năm học).

Tổ chức và điều hành hội đồng coi kiểm tra cuối kỳ (thực hiện theo lịch kiểm tra của PGD)

Thực hiện công tác in ấn và bảo mật đề kiểm tra định kỳ tập trung, kiểm tra cuối kỳ.

c. Quản lý tổ chức và giám sát kiểm tra, đánh giá học sinh. Điều hành bộ phận giám thị coi kiểm tra thực hiện đúng quy trình và quy định của hội đồng coi kiểm tra.

Phân công nhiệm vụ giám thị, giám khảo, bộ phận nhập điểm, cắt phách, ráp phách,...trong các kỳ kiểm tra. chấm kiểm tra và trả sửa bài kiểm tra, tổ chức chấm phúc khảo, tổ chức kiểm tra bổ sung, quản lý điểm số theo đúng quy định.

d. Cùng với Hiệu trưởng duyệt ma trận đề, đề kiểm tra cuối kỳ các môn theo quyết định Tổ chức in sao, bảo mật, phân phối đề kiểm tra tập trung, phân công coi, chấm kiểm tra và trả sửa bài kiểm tra, tổ chức chấm phúc khảo, tổ chức kiểm tra bổ sung, quản lý điểm số theo đúng quy định.

e. Thực hiện báo cáo với Hiệu trưởng và Hội đồng trường; báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh, Phòng giáo dục và Đào tạo Quận 3

f. Tổ chức công tác nhập điểm kiểm tra trên hệ thống.

2. Phó Hiệu trưởng phụ trách quản lý cơ sở vật chất có trách nhiệm:

a. Phối hợp với Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn tổ chức kiểm tra, giám sát để đảm bảo giáo viên, nhân viên và học sinh thực hiện đúng quy chế này; xử lý học sinh vi phạm quy chế kiểm tra cùng với Phó Hiệu trưởng phụ trách quản lý chuyên môn Tổ chức và điều hành kiểm tra định kỳ tập trung, kiểm tra cuối kỳ.

b. Sắp xếp, chuẩn bị tốt cơ sở vật chất đảm bảo cho công tác kiểm tra, điều động học sinh trong các ngày kiểm tra, bố trí các phòng kiểm tra an toàn.

c. Phân công, điều hành nhân sự (y tế, bảo vệ, phục vụ) theo công việc cá nhân phụ trách phục vụ tốt cho công tác các kỳ kiểm tra.

d. Thay thế Phó Hiệu trưởng phụ trách quản lý chuyên môn điều hành công tác kiểm tra định kỳ tập trung, kiểm tra cuối kỳ trong trường hợp bất khả kháng.

Điều 18. Trách nhiệm của tổ trưởng/nhóm trưởng chuyên môn

1. Điều hành tổ/ nhóm thống nhất ma trận đề kiểm tra và bản đặc tả.
2. Phân công giáo viên ra đề kiểm tra theo phân quyền của Ban giám hiệu. Duyệt đề, bảo mật đề.
3. Hướng dẫn giáo viên bộ môn thực hiện đúng quy chế này.
4. Tham mưu Ban giám hiệu hoàn thiện về quy định, quy chế kiểm tra, đánh giá HS.

Điều 19. Trách nhiệm của Tổ (Nhóm) chuyên môn,

1.Tổ/nhóm chuyên môn thảo luận, thống nhất và xây dựng phương án tổ chức kiểm tra, đánh giá định kì, hoàn thành trước khi tổ chức kiểm tra ít nhất 01 tuần. Phương án phải

được duyệt bởi Ban giám hiệu. Dựa trên phương án của tổ/nhóm chuyên môn, mỗi giáo viên xây dựng phương án tổ chức kiểm tra, đánh giá định kì phù hợp với lớp đang giảng dạy.

2 Tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục của từng môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh. Giáo viên tổ chức kiểm tra cho các lớp mà cá nhân phụ trách khi đến thời gian kiểm tra, đánh giá theo kế hoạch,

3. Giáo viên đánh giá, công bố điểm và lưu các hồ sơ minh chứng để đảm bảo tính rõ ràng, và công khai.

Điều 20. Trách nhiệm của giáo viên, nhân viên, học sinh:

1. Giáo viên, nhân viên và học sinh nghiêm túc thực hiện quy chế này. Trao đổi, góp ý xây dựng để hoàn thiện quy chế này.

2. Giáo viên, nhân viên thực hiện các nhiệm vụ khi được nhà trường, tổ/nhóm trưởng chuyên môn phân công trong công tác kiểm tra, đánh giá học sinh.

3. Giáo viên xây dựng kế hoạch, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục của từng môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh. Có trách nhiệm ra đề kiểm tra, đảm bảo về tính chính xác nội dung và thực hiện đúng hình thức; có trách nhiệm bảo mật đề kiểm tra. Xây dựng ngân hàng câu hỏi theo bảng ma trận đặc tả theo từng nội dung kiến thức.

4. Giáo viên chịu trách nhiệm về các kết quả kiểm tra, đánh giá của học sinh ở các lớp được phân công giảng dạy. Giáo viên chủ nhiệm có trách nhiệm phối hợp cùng cha mẹ học sinh để trao đổi về kết quả học tập, thái độ học tập; phối hợp và tìm giải pháp giúp học sinh tiến bộ.

Điều 21. Khen thưởng và xử lý vi phạm

Trong quá trình triển khai và thực hiện Quy chế, các cá nhân có đóng góp tích cực sẽ được đề nghị tuyên dương, khen thưởng (tùy theo mức độ); những trường hợp vi phạm qui chế tùy theo mức độ sẽ bị xử lý theo qui định hiện hành.

Điều 22. Hiệu lực thi hành

Quy chế kiểm tra, đánh giá này được thông qua và áp dụng thực hiện năm học 2024-2025, có hiệu lực thi hành kể từ ngày ban hành Quyết định.

Qui chế này có thể bổ sung, điều chỉnh, sửa đổi cho phù hợp và đúng qui định với tình hình thực tế và đúng qui định./.

